

Nội dung bài viết

1. [Đề thi học kì 2 môn Hóa lớp 9 năm học 2021 - 2022 \(Đề số 1\)](#)
 0. [Đáp án đề thi học kì 2 môn Hóa lớp 9 năm 2021 - 2022 \(Đề 1\)](#)
2. [Đề thi học kì 2 lớp 9 môn Hóa năm 2021 - 2022 \(Đề số 2\)](#)
 0. [Đáp án đề thi môn hóa lớp 9 học kì 2 năm 2021 - 2022 \(Đề số 2\)](#)
3. [Đề kiểm tra Hóa học kì 2 lớp 9 năm 2021 - 2022 \(Đề số 3\)](#)
 0. [Đáp án đề Hóa lớp 9 học kì 2 năm 2021 - 2022 \(Đề số 3\)](#)

Đề thi học kì 2 môn Hóa lớp 9 năm học 2021 - 2022 (Đề số 1)

A – TRẮC NGHIỆM(4 điểm): *Khoanh tròn vào đầu chữ cái chỉ câu trả lời đúng nhất.*

Câu 1: Thủy phân chất béo trong môi trường axit thu được:

- A. glixerol và một loại axit béo.
- B. glixerol và một số loại axit béo.
- C. glixerol và một muối của axit béo.
- D. glixerol và xà phòng.

Câu 2: Chọn phương pháp tốt nhất làm sạch vết dầu ăn dính trên quần áo.

- A. Giặt bằng giấm.
- B. Giặt bằng nước.
- C. Giặt bằng xà phòng
- D. Giặt bằng dung dịch axit sunfuric loãng.

Câu 3: Khí đất đèn có công thức phân tử là?

- A. CH_4
- B. C_2H_4
- C. C_2H_2
- D. CaC_2

Câu 4: Có ba lọ không nhãn đựng : rượu etylic, axit axetic, dầu ăn. Có thể phân biệt bằng cách nào sau đây ?

- A. Dùng quỳ tím và nước.
- B. Khí cacbon đioxit và nước.
- C. Kim loại natri và nước.
- D. Phenolphthalein và nước.

Câu 5: Dãy các hợp chất nào sau đây là hợp chất hữu cơ ?

- A. CH_4 , C_2H_6 , CO_2 .
- B. C_6H_6 , CH_4 , $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$.
- C. CH_4 , C_2H_2 , CO .
- D. C_2H_2 , $\text{C}_2\text{H}_6\text{O}$, CaCO_3 .

Câu 6: Dãy các chất nào sau đây đều là hidrocarbon ?

- A. C_2H_6 , C_4H_{10} , C_2H_4 .
- B. CH_4 , C_2H_2 , $\text{C}_3\text{H}_7\text{Cl}$.
- C. C_2H_4 , CH_4 , $\text{C}_2\text{H}_5\text{Cl}$
- D. $\text{C}_2\text{H}_6\text{O}$, C_3H_8 , C_2H_2 .

Câu 7: Trong phân tử axetilen, giữa hai nguyên tử cacbon có

- A. một liên kết đơn.
- B. một liên kết đôi
- C. hai liên kết đôi.
- D. một liên kết ba.

Câu 8: Số thứ tự chu kỳ trong bảng hệ thống tuần hoàn cho biết:

- A. Số thứ tự của nguyên tố

B. Số electron lớp ngoài cùng

C. Số hiê u nguyên tử

D. Số lớp electron.

B – TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9: Cho K, NaOH, K₂O, CaCO₃ lần lượt vào các dung dịch C₂H₅OH và CH₃COOH. Có những phản ứng nào xảy ra, viết phương trình phản ứng nếu có.

Câu 10: Có 3 chất khí không màu là CH₄, C₂H₂, CO₂ đựng trong 3 lọ riêng biệt. Hãy nêu cách nhận biết 3 lọ khí trên bằng phương pháp hóa học.

Câu 11: Đốt cháy hết 32g khí CH₄ trong không khí.

a, Tính thể tích CO₂ sinh ra ở đktc

b, Tính khối lượng không khí cần dùng để đốt cháy hết lượng CH₄ trên biết rằng khí O₂ chiếm 20% thể tích không khí? Biết khối lượng riêng không khí là 1,3g/ml

Câu 12: Hoàn thành chuỗi chuyển đổi sau bằng các PTHH.

Đáp án đề thi học kì 2 môn Hóa lớp 9 năm 2021 - 2022 (Đề 1)

I. Trắc nghiệm (4 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm

Câu 1 2 3 4 5 6 7 8

Đáp án B C C A B A D D

II. Tự luận (6 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 9 (2,5đ)	$CH_3COOH + NaOH \rightarrow CH_3COONa + H_2O$ $2CH_3COOH + CaCO_3 \rightarrow (CH_3COO)_2Ca + H_2O + CO_2$ $2CH_3COOH + K_2O \rightarrow 2CH_3COOK + H_2O$ $2C_2H_5OH + 2K \rightarrow 2C_2H_5OK + H_2$ $2CH_3COOH + 2K \rightarrow 2CH_3COOK + H_2$	Mỗi câu xác định và viết PTHH đúng được 0,5 điểm
	Đốt cháy mẫu thử nhận ra được CO ₂ , Còn lại cho lần lượt lội qua dung dịch Brom nhận ra C ₂ H ₂ làm mất màu, còn lại là CH ₄	Mỗi ý đúng 0,5 điểm

Câu 10 (1,5 đ)		
Câu 11 (1 đ)	<p>a/ PTHH: $\text{CH}_4 + 2\text{O}_2 \rightarrow 2\text{H}_2\text{O} + \text{CO}_2$</p> <p>b/ 1mol 2mol 1mol</p> <p>2mol x y</p> <p>- $n_{\text{CO}_2} = 2\text{mol} \Rightarrow V_{\text{CO}_2} = 2.22,4 = 44,8\text{lit}$</p> <p>- $n_{\text{O}_2} = 2n_{\text{CH}_4} = 4\text{mol}$</p> <p>$V_{\text{O}_2} = 89,6\text{lit}$</p> <p>Vậy $V_{\text{không khí}} = 89,6.5 = 448\text{lit}$</p> <p>$m_{\text{KK}} = 448.000 \times 1,3 = 582.400\text{g}$</p>	<p>(0,5 đ)</p> <p>(0,5 đ)</p>
Câu 12 (1 đ)	<p>Mỗi PTHH đúng được 0,5 điểm</p> <p>$\text{C} + \text{O}_2 \rightarrow \text{CO}_2$</p> <p>$\text{CO}_2 + \text{CaO} \rightarrow \text{CaCO}_3$</p> <p>$\text{CaCO}_3 \rightarrow \text{CO}_2 + \text{CaO}$</p> <p>$\text{CO}_2 + \text{NaOH} \rightarrow \text{NaHCO}_3$</p>	Mỗi câu đúng được 0,25 điểm
Tổng		6đ

Đề thi học kì 2 lớp 9 môn Hóa năm 2021 - 2022 (Đề số 2)

Câu 1: (1,5 điểm) Viết 3 phương trình phản ứng đi ầu chế glucozo.

Câu 2: (1,5 điểm) Để xác minh đường glucozo (thường có trong nước tiểu của người bệnh đái đường) người ta chọn thuốc thử nào? Viết phương trình hóa học để minh họa.

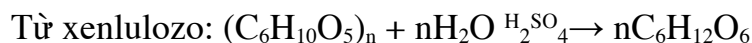
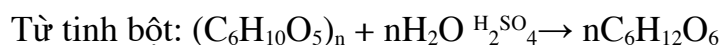
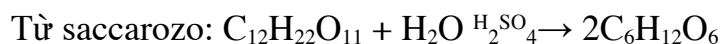
Câu 3: (2 điểm) Khi đốt cháy cùng số mol các khí: CH_4 , C_2H_4 , C_3H_4 , C_4H_4 . Tính tỉ lệ theo thể tích của khí oxi cần dùng để đốt cháy mỗi chất (đo cùng đi ầu kiện).

Câu 4: (2,5 điểm) Xà phòng hóa hoàn toàn 964,2g một loại chất béo thuộc dạng $(\text{RCOO})_3\text{C}_3\text{H}_5$, cần vừa đủ 130g NaOH. Tính khối lượng muối của axit hữu cơ thu được (cho H=1, C=12, O=16, Na=23).

Câu 5: (2,5 điểm) Nhúng một thanh sắt vào dung dịch CuSO_4 sau một thời gian lấy thanh sắt ra khỏi dung dịch cân lại thấy nặng thêm 0,8g. Khối lượng dung dịch giảm so với ban đầu là bao nhiêu gam ($\text{Cu}=64, \text{Fe}=56$)?

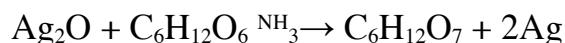
Đáp án đề thi môn hóa lớp 9 học kì 2 năm 2021 - 2022 (Đề số 2)

Câu 1:

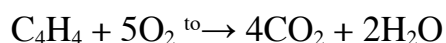
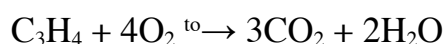
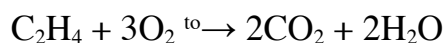
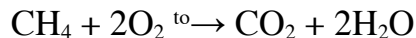


Câu 2:

Dung dịch AgNO_3 trong NH_3

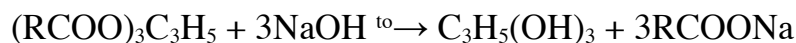


Câu 3:



Tỉ lệ thể tích oxi cần dùng lần lượt: 2:3:4:5.

Câu 4:



$$n_{\text{NaOH}} = 130 : 40 = 3,25 \text{ mol}$$

$$\text{Số mol } \text{C}_3\text{H}_5(\text{OH})_3 \text{ là } 3,25 : 3 = \frac{13}{12} \text{ mol}$$

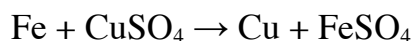
$$\text{Khối lượng } \text{C}_3\text{H}_5(\text{OH})_3 = \frac{13}{12} \times 92 = 99,67 \text{ gam.}$$

Dùng định luật bảo toàn khối lượng:

Khối lượng chất béo + khối lượng NaOH = Khối lượng $\text{C}_3\text{H}_5(\text{OH})_3$ + khối lượng muối của axit hữu cơ.

$$\Rightarrow \text{Khối lượng muối} = 964,2 + 130 - 99,67 = 994,5 \text{ gam.}$$

Câu 5:



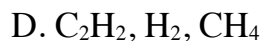
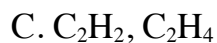
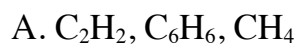
Theo phương trình cứ 56 gam Fe tan vào dung dịch thì có 64 gam Cu tách ra khỏi dung dịch. Thanh Fe tăng khối lượng nên khối lượng dung dịch phải giảm đi đúng bằng khối lượng thanh Fe tăng lên.

Vậy khối lượng thanh sắt tăng 0,8 gam \rightarrow khối lượng dung dịch giảm so với ban đầu 0,8 gam.

Đề kiểm tra Hóa học kì 2 lớp 9 năm 2021 - 2022 (Đề số 3)

Phần: Trắc nghiệm (4 điểm)

Câu 1: Dãy các chất làm mất màu dung dịch nước brom là



Câu 2: Dẫn 0,56 lít khí etilen (đktc) vào 200ml dung dịch Br_2 0,2M.

Hiện tượng quan sát được là

- A. màu dung dịch Br_2 không đổi
- B. màu da cam của dung dịch brom nhạt hơn so với ban đầu
- C. màu da cam của dung dịch brom đậm hơn so với ban đầu
- D. màu da cam của dung dịch brom chuyển thành không màu

Câu 3: Cặp chất nào sau đây tồn tại được trong cùng một dung dịch?

- A. K_2CO_3 và HCl
- B. NaNO_3 và KHCO_3
- C. K_2CO_3 và $\text{Ca}(\text{OH})_2$
- D. KHCO_3 và NaOH

Câu 4: Cho axetilen vào bình dung dịch brom dư. Khối lượng bình tăng lên a gam, a là khối lượng của

- A. dung dịch brom
- B. khối lượng brom
- C. axetilen
- D. brom và khí axetilen

Câu 5: Dãy các chất phản ứng với dung dịch NaOH là

- A. CH_3COOH , $(\text{C}_6\text{H}_{10}\text{O}_5)_n$
- B. $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$, $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$
- C. CH_3COOH , $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$
- D. CH_3COOH , $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$

Câu 6: Cho natri tác dụng với rượu etylic, chất tạo thành là

- A. H_2 , $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{ONa}$

B. H_2 , NaOH

C. NaOH, H_2O

D. CH_3CH_2ONa , NaOH

Câu 7: Một loại rượu etylic có độ rượu 15° , thể tích C_2H_5OH chứa trong 1 lít rượu đó là

A. 850 ml B. 150 ml C. 300 ml D. 450 ml

Câu 8: Chỉ dùng dung dịch iot và dung dịch $AgNO_3$ trong NH_3 có thể phân biệt được các chất trong mỗi dãy của dãy nào sau đây?

A. axit axetic, glucozo, saccarozo

B. xenlulozo, rượu etylic, saccarozo

C. hồ tinh bột, rượu etylic, glucozo

D. benzene, rượu etylic, glucozo

Phần tự luận (6 điểm)

Câu 9: (2 điểm) Hãy viết phương trình hóa học và ghi rõ điều kiện của các phản ứng sau:

1. Trùng hợp etilen.
2. Axit axetic tác dụng với magie.
3. Oxi hóa rượu etylic thành axit axetic.
4. Đun nóng hỗn hợp rượu etylic và axit axetic có axit sunfuric đặc làm xúc tác

Câu 10: (2 điểm) Viết các phương trình hóa học (ghi rõ điều kiện) biểu diễn những chuyển hóa sau: $FeS_2 \rightarrow SO_2 \rightarrow SO_3 \rightarrow H_2SO_4 \rightarrow CH_3COOH$

Câu 11: (2 điểm) Cho 2,24 lít (đktc) hỗn hợp khí axetilen và metan vào dung dịch brom, dung dịch brom bị nhạt màu. Sau phản ứng khối lượng dung dịch tăng 1,3g.

1. Tính khối lượng brom tham gia phản ứng.
2. Xác định thành phần % về thể tích của mỗi khí trong hỗn hợp.

(cho O=16, C=12, H=1).

Đáp án đề Hóa lớp 9 học kì 2 năm 2021 - 2022 (Đề số 3)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	B	C	C	D	A	B	C

Câu 1: C

Phân tử của chúng có liên kết ba và liên kết đôi.

Câu 2: B

$n_{C_2H_4} = 0,025 \text{ mol}$; $n_{Br_2} = 0,04$ lớn hơn số mol C_2H_4 .

Nên còn màu da cam của dung dịch brom chỉ nhạt đi, không mất màu hẳn.

Câu 3: C

$NaNO_3$ không tác dụng với $KHCO_3$.

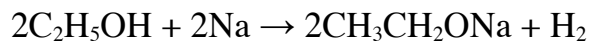
Câu 4: C

Dung dịch brom dư đã tác dụng và giữ hết axetilen.

Câu 5: D

C_2H_5OH , $(C_6H_{10}O_5)_n$ không phản ứng với dung dịch $NaOH$.

Câu 6:A



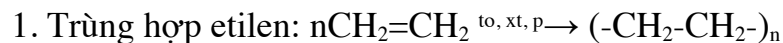
Câu 7: B

Thể tích $C_2H_5OH = 1000.0,15 = 150 \text{ ml}$.

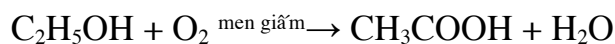
Câu 8: C

Dùng dung dịch iot nhận ra được hồ tinh bột. dung dịch $AgNO_3$ trong NH_3 có thể phân biệt được rượu etylic và glucozo.

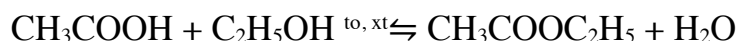
Câu 9:



3. Oxi hóa rượu etylic thành axit axetic:

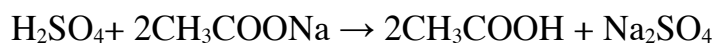
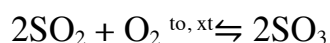
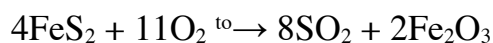


4. Đun nóng hỗn hợp rượu etylic và axit axetic có axit sunfuric đặc làm xúc tác.



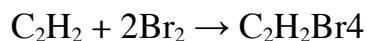
Câu 10:

Viết các phương trình hóa học (ghi rõ đi kèm điều kiện) biểu diễn những chuyển hóa sau:



Câu 11:

Dung dịch brom (dư) nên khối lượng dung dịch tăng bằng khối lượng C_2H_2 bị giữ lại tức bằng 1,3 gam.



$$n_{\text{C}_2\text{H}_2} = 1,3/26 = 0,05 \text{ mol. Suy ra } n_{\text{Br}_2} = 0,05 \times 2 = 0,1 \text{ mol.}$$

Khối lượng brom tham gia phản ứng: $0,1 \times 189 = 18 \text{ (gam)}$.

Thành phần % về thể tích của C_2H_2 là 50%.